

CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ
Nhánh 1 : Đồ dùng của bé

Thời gian thực hiện chủ đề 4 tuần: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 01/11/2024
Tuần 1: Từ ngày 03 tháng 10 đến ngày 11 tháng 10 năm 2024
* GV dạy sáng: Phùng Thị Tấu
Chiều: Lù Thị Thu Hương

Thứ Hoạt động		Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
Đón trẻ		45-50 phút	Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô, chào các bạn,		cất đồ vào tủ, cho trẻ nói theo cô TCTV: Cái túi, cái gối, cất đồ, cái tù...					
			Cho trẻ chơi với đồ chơi, xem video tranh ảnh về đồ dùng đồ chơi của bé.							
			Điểm danh kiểm tra vệ sinh cho trẻ							
Tắm nắng, thể dục sáng		9-10 phút	* Nội dung:	* Mục tiêu:	* Tổ chức hoạt động:					
			- H2 : Gà gáy sáng	Trẻ sử dụng được dụng cụ và tập các						
			- Tay: 2 tay đưa ra phía trước, hạ...	động tác theo sự hướng dẫn của cô						
			- Lung, bụng: Nghiêng người sang...	* Chuẩn bị:						
			- Chân: Ngồi xuống, đứng lên	- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát						
			Tập theo nhạc: Đồ dùng bé yêu	- Cô và trẻ gọn gàng, thoải mái						
Chơi - tập		Chơi, tập có chủ định	30-40 phút		Vận động	Hoạt động nhận biết	Văn học	Hoạt động với đồ vật	Âm nhạc	
					Bò chui qua cổng	Tìm hiểu đôi dép (STEAM)	Thơ: Đi dép	Xếp cái bàn	NDTT: Hát: Đôi dép	
					Tc: Ném bóng vào rổ				NDKH: TC: Ai nhanh nhất	
		Dạo chơi ngoài trời	35-40 phút	Dạo chơi ngoài trời						
				Trò chơi: Chi chi chành chành, trời tối trời sáng, bóng tròn to, đuổi theo bóng						
				Chơi tự do						
		Chơi, tập ở các khu vực chơi	35-40 phút	* Nội dung:	* Mục tiêu:	* Chuẩn bị:	* Tổ chức hoạt động:			
				Góc thao tác vai: Nấu ăn, cho em ăn	- Trẻ bắt chước công việc của	- Đồ dùng nấu ăn, bát, thìa				
					người lớn "Tập nấu ăn, cho em ăn"					
				Góc vận động: Chơi với vòng, thú có	- Trẻ biết chơi với vòng, thú kéo	- Vòng, thú có dây kéo				
				dây kéo	dây					
				Góc HDVĐV: Xâu vòng hạt, chơi với	- Trẻ biết xâu hạt tạo thành vòng,	- Đất nặn, rổ đựng hạt, dây				
Ăn trưa		50-60 phút	Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ, cho trẻ ăn đúng giờ, ăn hết xuất, động viên trẻ		tự xúc cơm, nhắc trẻ không nói chuyện, không cười đùa trong khi ăn.					
			Giới thiệu về các món ăn và cho trẻ nhắc theo cô TCTV: Trứng màu					vàng, đậu màu trắng, rau, màu xanh, ăn cháo, ăn bún...		
Ngủ trưa		140-150 phút	Cho trẻ đi vệ sinh vào giường đi ngủ. Trong quá trình trẻ ngủ cô luôn có giữ yên tĩnh cho trẻ.		mặt để phát hiện những biểu hiện những khác thường ở trẻ, cho trẻ đi vệ sinh khi trẻ có nhu cầu,					
Ăn phụ		20-30 phút	Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, ngồi vào bàn ăn, cô chú ý quan							
Chơi - tập		50-60 phút	Chơi với búp bê	LQKTM: Thơ: Đi dép	TCM: Con bộ dừa	Ôn vận động: Bò chui qua cổng	VỆ SINH ĐỒ DÙNG			
			Hát bài hát dân ca: Inh là ời	Chơi với thú kéo dây	Chơi với khối nhựa	TC: Thỏ lấy cà rốt				
						Hát bài hát: Đôi dép				
Ăn chính		50-60 phút	Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ, cho trẻ ăn đúng giờ, ăn hết xuất, hỗ trợ trẻ		bé chưa biết xúc ăn, động viên trẻ tự xúc ăn, cho trẻ đi vệ sinh.					
Trà trẻ		50-60 phút	Cho trẻ chơi với đồ chơi, xem video tranh ảnh về đồ dùng đồ chơi. TCTV:					áo, quần, quả bóng.... kể chuyện cho trẻ nghe, cho trẻ đi vệ sinh, trao đổi với phụ huynh về tình hình...		